

Bản án số: 696/2018/DS-ST

Ngày: 29/11/2018

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Cúc.

2/ Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 địa chỉ 27 đường Thành Thái - Phường 14 Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thụ lý số 322/2017/TLST-DS, ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 216/2018/QĐHPT-ST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Thái Thị Thanh Thúy (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

***- Bị đơn:*** Ông Tào Quang K, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP A cùng các bản khai và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng ngày 14/5/2012, của ông Tào Quang K; ngày 31/5/2012 Ngân hàng TMCP A đã cấp thẻ tín dụng số thẻ 4365 9910 0004 2896 với hạn mức sử dụng là 200.000.000 đồng cho ông K, để tiêu dùng cá nhân, mức lãi quá hạn từ ngày 14/11/2011 là 37,2%/năm, mức lãi quá hạn từ ngày 12/6/2017 điều chỉnh là 40,5%/năm, mức lãi quá hạn từ ngày

01/01/2018 là 40,5%/năm, lãi xuất nợ quá hạn là 150% lãi xuất cho vay. Sau khi được cấp thẻ ông K đã không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng TMCP A theo thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó ngày 26/9/2016 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ vay ông K còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 12/11/2018, ông K còn nợ Ngân hàng TMCP A là 381.765.058 đồng. Ngân hàng TMCP A yêu cầu Tòa xét xử buộc ông K phải thanh toán dứt điểm số nợ tính đến ngày 12/11/2018 là 381.765.058 đồng và ông K phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 13/11/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi xuất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn ông Tào Quang K không tới Tòa hòa giải, vì vậy Tòa đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện các thủ tục xét xử vắng mặt đối với bị đơn đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp trong vụ án theo đơn khởi kiện của nguyên đơn là việc Ngân hàng TMCP A cho ông Tào Quang K vay tiền để tiêu dùng, là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận 10. Theo qui định pháp luật thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10.

Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng TMCP A có giấy ủy quyền cho bà Thái Thị Thanh Thúy đại diện tham gia tố tụng, giấy ủy quyền phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận tư cách tham gia tố tụng của bà Thái Thị Thanh Thúy; tại phiên tòa ngày hôm nay, bà Thúy có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Theo xác minh của Công an Phường 14, Quận 10 thì bị đơn- ông Tào Quang K, sinh năm 1970 hiện đang cư ngụ tại Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 10 đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng tại địa chỉ trên nhưng bị đơn không đến tòa. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng ngày 14/5/2012, của ông Tào Quang K; ngày 31/5/2012 Ngân hàng

TMCP A đã cấp thẻ tín dụng số thẻ 4365 9910 0004 2896 với hạn mức sử dụng là 200.000.000 đồng cho ông K, để tiêu dùng cá nhân, mức lãi quá hạn từ ngày 14/11/2011 là 37,2%/năm, mức lãi quá hạn từ ngày 12/6/2017 điều chỉnh là 40,5%/năm, mức lãi quá hạn từ ngày 01/01/2018 là 40,5%/năm, lãi xuất nợ quá hạn là 150% lãi xuất cho vay. Sau khi được cấp thẻ ông K đã không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng TMCP A theo thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó ngày 26/9/2016 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ vay ông K còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 12/11/2018, ông K còn nợ Ngân hàng TMCP A là 381.765.058 đồng. Ngân hàng TMCP A yêu cầu Tòa xét xử buộc ông Tào Quang K phải thanh toán dứt điểm số nợ tính đến ngày 12/11/2018 là 381.765.058 đồng và ông K phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 13/11/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi xuất quy định tại hợp đồng.

Theo qui định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất; còn theo qui định tại Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận, nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc. Vì vậy Ngân hàng TMCP A yêu cầu tòa án xét xử, buộc ông Tào Quang K phải thanh toán ngay, dứt điểm số nợ gốc và lãi tính đến ngày 12/11/2018 là 381.765.058 đồng và ông K phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 13/11/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi xuất quy định tại hợp đồng, là phù hợp các qui định pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn ông Tào Quang K phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 280, khoản 1 Điều 357, Điều 463, khoản 1,5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mục 1.1, phần 1 danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Ông Tào Quang K phải thanh toán dứt điểm, ngay một lần cho Ngân hàng TMCP A số tiền còn thiếu nợ tính đến ngày 12/11/2018 là 381.765.058 (ba trăm tám mươi một triệu, bảy trăm sáu lăm nghìn, năm mươi tám) đồng và ông K phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 13/11/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi xuất quy định tại hợp đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: 19.088.252 (mười chín triệu, tám mươi tám nghìn, hai trăm năm hai) đồng, ông Tào Quang K chịu.

Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 7.183.880 đồng cho Ngân hàng TMCP A, theo biên lai thu số 0001889 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án là 15 ngày kể từ ngày các đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Anh Tuấn**